SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN DA LIỄU
Số: 257/KH-BVDL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN TỔNG THỂ BỆNH VIỆN GIAI ĐOẠN 2020-2025

Căn cứ công văn số 2760/BYT-KH-TC ngày 20/05/2020 của Bộ Y tế về xây dựng kế hoạch phát triển y tế 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 6064/KH-SYT ngày 13/10/2020 của Sở Y tế về hoạt động của ngành y tế thành phố Hồ Chí Minh 5 năm giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 66/KH-BVDL ngày 23/01/2018 của Bệnh viện Da liễu về Kế hoạch phát triển tổng thể bệnh viện giai đoạn 2018-2020, tầm nhìn đến 2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Bệnh viện Da liễu lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025 ngày 17/06/2020;

Bệnh viện Da Liễu lập kế hoạch phát triển tổng thể bệnh viện giai đoạn 2020-2025 như sau:

1. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH 5 NĂM 2015-2020

Năm năm qua, Bệnh viện Da Liễu đã đoàn kết vượt qua khó khăn, phát huy những thuận lợi, thực hiện đạt kết quả Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra; xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2015-2020 thành các chương trình, kế hoạch nhằm đẩy mạnh phát triển ngành Y tế Thành phố nói chung, cũng như của Bệnh viện Da Liễu nói riêng để hoàn thành nhiệm vụ là tuyến chuyên khoa cao nhất của thành phố và các tỉnh phía Nam về các bệnh Da, Phong và các Nhiễm khuẩn lây qua tình dục, được Bộ Y tế giao nhiệm vụ phụ trách Chỉ đạo tuyến, xây dựng màng lưới Da Liễu 21 tỉnh, thành phía Nam từ Ninh Thuận đến Cà Mau. Đến nay, bệnh viện đã phát triển toàn diện các vấn đề chuyên môn bệnh da, bệnh phong, bệnh lý lây qua tình dục, thẩm mỹ nội khoa. Bệnh viện đã cải tạo cơ sở vật chất khang trang, sạch sẽ và tiện nghi, phong cách phục vụ

ngày càng chuyên nghiệp, từng bước hội nhập với quốc tế thông qua báo cáo tại các hội nghị, hội thảo ở khu vực Đông Nam Á, đứng tên các bài báo trên tạp chí quốc tế

Nhìn chung, các chỉ tiêu cơ bản về sức khỏe, chất lượng khám chữa bệnh, ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, công tác chương trình phong và các bệnh nhiễm khuẩn lây qua tình dục đều đạt và vượt so với kế hoạch, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng bộ bệnh viện, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở Y tế lần thứ VIII đề ra

Công tác quản lý tài chính: Lãnh đạo công tác tài chính đúng quy định, bệnh viện tiếp tục triển khai Nghị định 43-NĐ/2006/NĐ-CP, tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ đảm bảo chi thường xuyên.

Công tác hành chính quản trị: Đảm bảo công tác bảo trì, cung ứng hàng hóa hành chính, công tác văn thư lưu trữ, giữ gìn an ninh trật tự trong bệnh viện. Trong 5 năm qua Bệnh viện liên tục được công nhận là công sở văn minh – sạch đẹp, bệnh viện văn minh – y đức. Tập trung công tác xây dựng Bệnh viện mới là Bệnh viện xanh đẹp, Bệnh viện văn hóa, Bệnh viện môi trường.

Công tác Dược - Vật tư thiết bị y tế: đảm bảo cung cấp thuốc, hóa chất vật tư tiêu hao, trang thiết bị y tế cho công tác chẩn đoán và điều trị. Duy trì tốt việc thực hiện Chỉ thị 05/2004/CT-BYT ngày 16/4/2004 của Bộ Y tế về cung ứng, sử dụng thuốc trong bệnh viện.

Công tác xây dựng Đảng: Đảng ủy bệnh viện luôn xem trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đã có nhiều đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả, đề ra nhiều hình thức tuyên truyền phù hợp với tình hình đơn vị. Nội dung thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII đã được đưa vào nội dung sinh hoạt đảng bộ, chi bộ định kỳ, gắn với việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Hoàn thiện các quy chế, quy trình về công tác tổ chức cán bộ. Tiến hành quy hoạch cán bộ đến năm 2025, quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 và những năm tiếp theo. Lãnh đạo công tác đào tạo, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ theo quy định.

Các đoàn thể phối hợp nhịp nhàng trong các hoạt động phong trào, 05 năm liên tục từ năm 2015 đến nay, Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Bệnh

viện luôn giữ vững Xuất sắc. Viên chức, người lao động bệnh viện yêu nghề, có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, hăng hái thi đua lao động, hết lòng vì sự phát triển của Bệnh viện

2. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA SỞ Y TẾ

2. 1. Chương trình hoa liễu

100% quận, huyện có cán bộ phụ trách chương trình phòng chống STI. Tất cả các trường hợp STI được chẩn đoán và điều trị đúng theo hướng dẫn quốc gia. Trong 5 năm qua, ghi nhận 100% thai phụ tại tuyến huyện được xét nghiệm sàng lọc giang mai; về cung ứng vật tư hóa chất thì 100% đơn vị Da liễu quận/huyện được cung ứng đủ thuốc, hóa chất sinh phẩm và các trang thiết bị thiết yếu phục vụ chẩn đoán và điều trị STI.

2. 2. Chương trình Phòng chống tác hại thuốc lá

Ngành y tế phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh hoạt động truyền thông về những tác hại của thuốc lá rộng rãi đến từng người dân. Bệnh viện xây dựng và ban hành quy chế, nội quy trong đó có nội dung cấm hút thuốc lá, thực hiện treo biển cấm hút thuốc lá tại các khu vực dễ quan sát

2. 3. Chương trình Phòng chống nhiễm khuẩn

Bệnh viện tham gia đầy đủ các chương trình tập huấn và tái tập huấn được Sở y tế và Hội Phòng chống nhiễm khuẩn Thành phố tổ chức. Thực hiện công tác giám sát định kỳ hàng năm.

3. CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH

3. 1. Cải tiến chất lượng bệnh viện

Không ngừng cải tiến chất lượng khám chữa bệnh và chất lượng phục vụ người bệnh, hướng đến 5 mục tiêu chất lượng của ngành y tế thành phố "An toàn hơn, tốt hơn, nhanh hơn, chi phí hợp lý hơn, hài lòng hơn"

Thực hiện các giải pháp "Y tế thông minh"

Nâng cao chất lượng đội ngũ y tế về kỹ năng giao tiếp, văn hóa ứng xử, chú trọng hoạt động đường dây nóng, đánh giá chất lượng và công khai kết quả cho người dân biết.

Tăng thêm tiện ích cho người dân khi có nhu cầu chăm sóc sức khỏe: xây dựng ứng dụng Tra cứu nơi khám chữa bệnh, đăng ký khám qua mạng, …

Ứng dụng công nghệ thông tin góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, triển khai hồ sơ bệnh án điện tử, hướng đến xây dựng "Bệnh viện không giấy"

3. 2. Phát triển các kỹ thuật chuyên sâu

Đẩy mạnh triển khai nhiều kỹ thuật chuyên sâu ngang tầm các quốc gia trong khu vực.

Kết hợp các kỹ thuật chuyên sâu nhằm nâng cao hiệu quả điều trị, giảm tác dụng phụ, tăng sự hài lòng người bệnh

3. 3. Đào tạo nguồn nhân lực

Tăng cường đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn sau đại học đối với các cán bộ y tế

Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức liên tục cho cán bộ y tế

Nâng cao trình độ ngoại ngữ nhằm đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho các đối tượng khác nhau

3. 4. Hoạt động đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, tự chủ và bảo hiểm y tế

Phát triển cơ sở hạ tầng bệnh viện: mở rộng các khoa/phòng

Đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị, mở rộng và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vu, tăng thêm thu nhập cán bộ viên chức

Tăng cường hoạt động khám chữa bệnh cho các đối tượng BHYT, đảm bảo quyền lợi của bệnh nhân

3. 5. Cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin

Ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính và góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tăng cao sự hài lòng của người dân

4. MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG HƯỚNG 2020 – 2025

4. 1. Mục tiêu tổng quát nhiệm kỳ 2020 – 2025

Giữ vững sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao. Không ngừng phát triển nâng cao trình độ chuyên môn; lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên; phát triển cơ sở vật chất, trang thiết bị, chuyên môn đáp ứng yêu cầu bệnh viện chuyên khoa da liễu hiện đại, tiên tiến, chất lượng cao của khu vực phía Nam và cả nước, ngang tầm với các nước phát triển trong khu vực Đông Nam Á bao gồm các vấn đề về da liễu, thẩm mỹ nội khoa cùng phẫu thuật thẩm mỹ tạo hình

4. 2. Phương hướng

Thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tập trung xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực hoạt động của Bệnh viện, toàn thể cán bộ, đảng viên, công nhân viên hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Quán triệt sâu sắc đường lối của Đảng về xây dựng nền Y tế xã hội chủ nghĩa. Phát triển toàn diện công tác khám chữa bệnh, nghiên cứu khoa học, đào tạo; tăng cường hợp tác quốc tế, xứng tầm bệnh viện hạng I, bệnh viện chuyên khoa tuyến cuối của các tỉnh phía Nam. Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật và phong cách giao tiếp làm hài lòng khách, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân về cung ứng dịch vụ y tế. Nâng cao hiệu quả thực hiện "Bệnh viện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng quy trình hoạt động của các khoa, phòng theo chất lượng của Bộ Y tế ban hành. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin >80% vào công tác quản lý, hoạt động khám chữa bệnh. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của Bệnh viện nhằm đảm bảo chất lượng phục vụ người bệnh tốt hơn. Phát huy vai trò chủ đạo của Bệnh viện nhà nước trong cơ chế kinh tế thị trường; cung cấp cho mọi tầng lớp người dân những dịch vụ chăm sóc - bảo vệ - nâng cao sức khoẻ ngày càng có chất lượng.

Tăng cường giáo dục chính trị, rèn luyện đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ viên chức, người lao động. Thực hiện tốt công tác xây dựng Đảng. Lãnh đạo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, xây dựng các đoàn thể vững mạnh

5. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN GIAI ĐOẠN 2020 – 2025

5. 1. Chỉ tiêu chuyên môn

Nội dung	Thực tế 2020	Chỉ tiêu 2021	Chỉ tiêu 2022	Chỉ tiêu 2025
Tổng số bệnh nhân điều trị ngoại trú (người)	125,730	132,016	138,617	160,467
Tổng số lượt khám ngoại trú (lượt)	689,396	723,866	760,059	879,863
Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú (người)	1,904	1,999	2,099	2,430
Ngày điều trị trung bình một bệnh nhân ra viện	10.20	10.20	10.20	10.20
Công suất sử dụng giường bệnh/năm (%)	59.1	62.1	65.1	75.4
Tổng số ngày điều trị nội trú	19,429	20,400	21,420	24,797
Tỷ lệ bệnh nhân tử vong	0	0	0	0

5. 2. Chỉ tiêu chương trình mục tiêu quốc gia

5. 2. 1. Chương trình phòng chống bệnh phong:

Nội dung	Chỉ tiêu
Tỷ lệ bệnh nhân mới được phát hiện trong 100.000 dân	< 0,5 /100.000
Duy trì tỷ lưu hành bệnh phong trong 10.000 dân	< 0,2 /10.000
Số bệnh nhân mới phát hiện	10 (người)
Tỷ lệ hoàn thành đa hóa trị liệu	100 %

Số lượt bệnh nhân được chăm sóc tàn tật (giáo dục: chăm sóc bàn tay, bàn chân mất cảm giác, phòng chống mù lòa, cấp dép Biti's, kính bảo vệ mắt)	400	(lượt người)
Số bệnh nhân được điều trị lỗ đáo		
✓ Không viêm xương	300	(người)
✓ Có viêm xương	100	(người)
Số bệnh nhân phẫu thuật (cò ngón, mắt thỏ, chân lết, phẫu thuật khác)	10	(người)
Kiểm tra loại trừ bệnh phong tuyến quận, huyện của thành phố (theo thông tư 17/2013/TT-BYT)	07/24	Quận, huyện

5. 2. 2. Chương trình phòng chống NTLTQTD

Mục tiêu chung

Hạ thấp tỷ lệ mắc các Nhiễm Khuẩn Lây Qua Tình Dục (NKLQTD - NKLQTDs), chú ý sự tăng cao trở lại các bệnh NKLQTD truyền thống như giang mai, lậu.... trong cộng đồng, góp phần hạn chế lây nhiễm HIV trong cộng đồng.

Mục tiêu cụ thể

Nội dung	**Chỉ tiêu**
Số quận, huyện có cán bộ phụ trách chương trình phòng, chống STI	100%
Các trường hợp STI được chẩn đoán và điều trị đúng theo hướng dẫn quốc gia.	>90%
Thai phụ tại tuyến huyện đều được xét nghiệm sàng lọc giang mai.	>90%
Đơn vị Da liễu cấp huyện được cung ứng đủ thuốc, hóa chất sinh phẩm và các trang thiết	>90%

bị thiết yếu phục vụ chẩn đoán và điều trị STI.	
Thực hiện giám sát trọng điểm STI/HIV/AIDS	Đủ chỉ tiêu của ngành đề ra
Tăng cường các biện pháp khảo sát dịch tễ, GDSK, khuyến khích sử dụng bao cao su để ngăn chặn dịch tễ các STIs tăng cao trở lại.	Tiến hành một khảo sát DTH In ấn tài liệu, GDSK về STIs.
Triển khai "Kế hoạch hướng tới loại trừ 3 bệnh lây truyền HIV, Giang mai, VGSV B từ mẹ sang con".	Đủ chỉ tiêu theo kế hoạch
Thực hiện hợp đồng đối với Dự án CDC và triển khai các hoạt động thanh sát của tiểu ban STI thuộc ban điều hành PC HIV/AIDS khu vực phía nam của Viện Pasteur TP.HCM	Đủ chỉ tiêu của ngành đề ra

5. 3. Chỉ tiêu giai đoạn 2020 – 2025

- Phát triển toàn diện là một bệnh viện hiện đại, năng động và chuyên nghiệp
- Tiếp tục phát triển ngành triển ngành phẫu thuật thẩm mỹ tạo hình giai đoạn 2
- Chú trọng phát triển các thế mạnh xét nghiệm miễn dịch học trong da liễu
- An toàn người bệnh là mục tiêu hàng đầu trong hoạt động chăm sóc sức khỏe sức khỏe. Khoa điều trị nội trú chăm sóc sức khỏe chuyên nghiệp, an toàn, hiệu quả cao.
- Phát triển mô hình Viện Trường hoạt động ngày càng có hiệu quả để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
- Đến năm 2025, nhân lực bệnh viện có trình độ ngang tầm với các nước khu vực Đông Nam Á.
- Ứng dụng ≥ 80 % công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn, quản lý

- Đa dạng hóa các loại hình thanh toán cho người bệnh
- Phòng xét nghiệm đạt chuẩn ISO 15189
- Không có trường hợp sử dụng thuốc không hợp lý hoặc không an toàn
- Đẩy mạnh công tác giám sát tình trạng nhiễm khuẩn bệnh viện, mục tiêu giảm thiểu tình trạng nhiễm khuẩn bệnh viện mỗi năm có hiệu quả năm sau cao hơn năm trước
- Chú trọng công tác nghiên cứu khoa học, nhất là hợp tác với các trường đại học nước ngoài khu vực Châu Á như Nhật , Thái , Hàn Quốc,....
- Tỷ lệ người dân hài lòng khi đến khám bệnh, chữa bệnh > 80%

6. MỤC TIÊU CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

6. 1. Kế hoạch tổng hợp

	Mục tiêu cụ thể	Giải pháp thực hiện
Giai đoạn 2020 – 2022	Phòng chống dịch bệnh	Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn cho mọi đối tượng đến bệnh viện Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chỉ đạo của Bộ Y tế, Sở y tế, Trung tâm kiểm soát bệnh tật Tp.HCM
	Phát triển chuyên môn	Tăng cường kiểm tra, thăm bệnh, hội chẩn: rút kinh nghiệm các ca khó, nặng nhằm nâng cao chất lượng điều trị, giảm thời gian nằm viện Củng cố công tác hồi sức cấp cứu và nội khoa trong bệnh viện Thành lập khoa Chẩn đoán hình ảnh Đẩy mạnh phẫu thuật da Phát triển các lĩnh vực chuyên sâu như da liễu nhi, bệnh da tâm thần, bệnh da người chuyển giới, dinh dưỡng trong da liễu, bệnh da lão khoa, chẩn đoán hình ảnh bệnh da, quang hoá trị liệu… Tập trung phát triển các dịch vụ, kỹ thuật tại khoa Lâm sàng 3. Triển khai quy trình "một điểm dừng" dành cho các bệnh nhân nhiễm khuẩn lây qua tình dục Thành lập phòng khám cho người nước ngoài
	Danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật	Cập nhật và bổ sung các quy trình kỹ thuật và hoàn thiện bảng kiểm cho tất cả các quy trình kỹ thuật sử dụng tại bệnh viện. Giám sát và định kỳ báo cáo việc thực hiện các quy trình kỹ thuật tại bệnh viện, cải tiến các quy trình nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh Triển khai áp dụng từ 4 đến 6 kỹ thuật tuyến trên hoặc từ 4 đến 6 kỹ thuật mới/hiện đại lần đầu tiên thực hiện tại bệnh viện. Chú trọng các kỹ thuật mới trong điều trị, chăm sóc thẩm mỹ da. Tăng cường kết hợp các kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả điều trị, giảm tác dụng phụ và hướng đến sự hài lòng của người bệnh

	Khám chữa bệnh	Thực hiện nghiêm túc quy chế kê đơn, chú ý tuân thủ phác đồ điều trị, tăng cường giải thích tư vấn cho người bệnh, thường xuyên cải tiến quy trình khám chữa bệnh giảm thời gian chờ đợi, giảm phiền hà và nâng cao sự hài lòng của người bệnh. Nâng cao chất lượng điều trị, rút ngắn thời gian nằm viện, tận dụng tối đa công suất giường bệnh nội trú. BHYT: phổ biến, cập nhật các văn bản pháp luật liên quan BHYT, xây dựng các quy trình mới, cải tiến một số các quy trình hoạt động của tổ BHXH, tạo nhóm hoạt động để đảm bảo hoạt động và thông tin được liên tục và kịp thời
	Xuất bản các tài liệu khoa học	Cập nhật ấn bản số 2 sách "Thẩm mỹ da" In sách "Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh da liễu 2021" In sách TTGGSK "Kiểm soát và sống chung với viêm da cơ địa" Xuất bản các tài liệu chuyên sâu trong lĩnh vực thẩm mỹ nội khoa bao gồm: botox, laser, filler…
	Đào tạo liên tục	Xin phép các lớp đào tạo ngắn hạn chuyên sâu Duy trì đổi mới các hình thức sinh hoạt chuyên môn, cập nhật kiến thức
	Hợp tác quốc tế	Duy trì và phát triển mối quan hệ hợp tác với các tổ chức phi chính phủ truyền thống (vd. OMF), Blade and Light để tranh thủ kinh phí, trang thiết bị, đào tạo. Thực hiện nhiều chuyến công tác về PHCN, giúp phát triển một số hoạt động Da Liễu hỗ trợ cho các tỉnh phía Nam và nước bạn Lào, Cambodia. Phối hợp thực hiện tốt các dự án phòng chống NKLQTD, HIV/AIDS.
	Nghiên cứu khoa học	Nghiệm thu 1 đề tài cấp Bộ/năm Chỉ tiêu hàng năm có ít nhất 10 đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu

		Đẩy mạnh NCKH của bác sĩ, điều dưỡng
Định hướng đến năm 2025	Phát triển chuyên môn	Thường xuyên củng cố công tác hồi sức cấp cứu và nội khoa trong bệnh viện Thành lập khoa Gây mê hồi sức Thành lập khoa Phẫu thuật Tạo hình thẩm mỹ Thành lập phòng khám chuyên khoa Da liễu Nhi, Da liễu Tâm thần, đối tượng LGBT
	Danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật	Triển khai áp dụng từ 4 đến 6 kỹ thuật tuyến trên hoặc từ 4 đến 6 kỹ thuật mới/hiện đại lần đầu tiên thực hiện tại bệnh viện. Đẩy mạnh các kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám chữa bệnh nhằm nâng cao hiệu quả điều trị, giảm tác dụng phụ
	Khám chữa bệnh	Tiến tới quản lý các thông tin trong hồ sơ khám chữa bệnh bằng phần mềm điện tử Tăng cường công suất giường bệnh đạt 100%
	Xuất bản các tài liệu khoa học	Định kỳ xuất bản các tài liệu khoa học trong chuyên ngành Xuất bản sách
	Đào tạo liên tục	Đa dạng hóa các hình thức đào tạo liên tục
	Nghiên cứu khoa học	Có bài đăng trên tạp chí uy tín trên thế giới với chỉ số ảnh hưởng cao Bệnh viện triển khai thực hiện đề tài nghiên cứu thử nghiệm thuốc trong lĩnh vực y sinh học
	Hợp tác quốc tế	Tạo điều kiện cho cán bộ chuyên môn dự hội nghị, học tập ở nước ngoài. Tăng cường và tìm kiếm các Hiệp hội, tổ chức trên thế giới chuyển giao công nghệ, tổ chức các lớp tập huấn ngay tại Bệnh viện

	Phát triển du lịch y tế	Định hướng hình thành trung tâm y tế chuyên sâu trong khu vực Đông Nam Á

6. 2. Các khoa lâm sàng

6. 2. 1. Khoa khám bệnh

	Mục tiêu cụ thể	Giải pháp thực hiện
	Phát triển chuyên môn	Tạo điều kiện cho bác sĩ chuyên khoa I học lên chuyên khoa II, Điều dưỡng, kỹ thuật viên học lên cử nhân hay chuyên khoa 1. Tập huấn BS, ĐD thành thạo thao tác cấp cứu. Phát triển phòng chiếu UV, phòng chụp hình, trang bị thêm máy chiếu UV đáp ứng nhu cầu ngày càng nhiều khách hàng. Trang bị thêm máy Laser Excimer điều trị bệnh lý da kết hợp chiếu ánh sáng hồng ngoại trong điều trị giảm đau sau Zona.
	Danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật	Triển khai áp dụng quy trình kỹ thuật Laser Excimer khi trang bị được máy Laser Excimer
	Nghiên cứu khoa học	Chỉ tiêu hàng năm có ít nhất 2 đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu
Định hướng đến năm 2025	Phát triển chuyên môn	Đến năm 2025, BSCKI sẽ được học lên CKII, không còn điều dưỡng trung cấp tại khoa
	Danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ	Áp dụng thành thạo kỹ thuật Laser Eximer.

	thuật	
	Nghiên cứu khoa học	Có đề tài nghiên cứu khoa học đăng ký cấp bộ.

6. 2. 2. Lâm sàng 1

	Mục tiêu cụ thể	**Giải pháp thực hiện**
Giai đoạn 2020 – 2022	Phát triển chuyên môn	Tăng cường các hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em.
	Nghiên cứu khoa học	Mỗi năm có ít nhất một đề tài nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến.
Định hướng đến 2025	Phát triển chuyên môn	Triển khai thêm phòng điều trị VIP tại khoa Lâm Sàng 1

6. 2. 3. Lâm sàng 2

	Mục tiêu cụ thể	**Giải pháp thực hiện**
Giai đoạn 2020 – 2022	Giáo dục sức khỏe cho bệnh nhân	Truyền thông các trường hợp bệnh lạ/hiếm hay biểu hiện bất thường của bệnh lý thường gặp trên báo chí và fanpage bệnh viện. Tăng cường truyền thông giáo dục sức khỏe cho người bệnh và người nhà đang nằm điều trị nội trú tại khoa bằng nhiều hình thức như: lồng ghép chương trình truyền thông giáo dục sức khỏe cho thân nhân bệnh nhân và bệnh nhân đang nằm điều trị nội trú vào cuộc họp hội đồng bệnh nhân. Hướng dẫn bệnh nhân và thân nhân về phiếu tóm tắt thông tin

		điều trị bệnh để họ nắm bắt và hiểu rõ bệnh tình của mình. Kết hợp với Khoa Dinh dưỡng để tuyên truyền và giám sát việc tư vấn dinh dưỡng đầy đủ cho người bệnh.
	Đào tạo liên tục	Cử Bác sĩ và điều dưỡng đi học các lớp cấp cứu, lớp chuyên khoa sâu (da liễu lão khoa, da liễu tâm thần, dinh dưỡng trong da liễu).
Định hướng đến năm 2025	Giáo dục sức khỏe cho bệnh nhân	Tăng cường truyền thông giáo dục sức khỏe cho người bệnh và người nhà đang nằm điều trị nội trú tại khoa bằng nhiều hình thức mới hơn. Cập nhật và đổi mới phiếu tóm tắt thông tin điều trị.
	Khám điều trị bệnh nội trú	Sắp xếp phòng bệnh theo từng nhóm bệnh lý da khác nhau như: phòng cho nhóm bệnh da bóng nước, bệnh da loét, bệnh da tróc vảy nhiều, bệnh da truyền nhiễm… Tăng cường hợp tác với các khoa phòng có liên quan trực tiếp như: dược lâm sàng, khoa chống nhiễm khuẩn, khoa dinh dưỡng. Liên tục cập nhật các phương pháp chẩn đoán và điều trị mới đặc biệt cho nhóm bệnh lý da nặng và/hay khó. Tăng cường điều trị bằng thuốc sinh học cho nhiều bệnh lý da viêm mãn tính khác nhau.
	Giảng dạy lâm sàng	Hợp tác quốc tế trong giảng dạy y khoa. Tiếp tục giảng dạy lâm sàng cho các đối tượng học viên thực tập tại Khoa.
	Đào tạo liên tục	Cử các bác sĩ và điều dưỡng đi học và thi lớp ngoại ngữ trong khám chữa bệnh cho người nước ngoài.
	Nghiên cứu khoa học	Báo cáo các ca bệnh lạ, khó trên các tạp chí uy tín trên thế giới với chỉ số ảnh hưởng cao.

6. 2. 4. Lâm sàng 3

	Mục tiêu cụ thể	Giải pháp thực hiện
Giai đoạn 2020 – 2022	Danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật	Tìm hiểu, nghiên cứu và áp dụng một số kỹ thuật mới trong chẩn đoán và điều trị các NKLQTD.
	Xuất bản các tài liệu khoa học	Cập nhật hướng dẫn chẩn đoán và điều trị các bệnh NKLQTD
	Đào tạo liên tục	Cải tiến, cập nhật chương trình đào tạo về NKLQTD. Đặt chỉ tiêu và giám sát việc tham gia các khóa đào tạo liên tục cho BS và ĐD của khoa để đảm bảo cập nhật, nâng cao kiến thức chuyên môn và khả năng giao tiếp.
	Hợp tác Nghiên cứu khoa học	Chỉ tiêu hàng năm có ít nhất 1 đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu
Định hướng đến năm 2025	Phát triển chuyên môn	Phát triển chuyên khoa sâu: NKLQTD cho đối tượng LGBT; Nam khoa
	Xuất bản các tài liệu khoa học	Hướng tới xuất bản tài liệu "Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị NKLQTD"
	Nghiên cứu khoa	Tiếp tục đẩy mạnh NCKH hướng tới có bài báo NCKH đăng trên các tạp chí y học trong nước và quốc tế.

	học	

6. 2. 5. Thẩm mỹ da

	Mục tiêu cụ thể	Giải pháp thực hiện
Giai đoạn 2020 – 2022	Phát triển chuyên môn	Tăng cường hội chẩn, đưa ra hướng giải quyết tốt nhất cho khách hàng. Thường xuyên tổ chức các buổi học hỏi kinh nghiệm từ những ca điều trị hiệu quả, những ca tai biến và những ca điều trị chưa hiệu quả. Tăng cường phối hợp các phương pháp điều trị để đạt hiệu quả nhanh và tốt nhất. Tiếp tục thực hiện theo dõi, đánh giá các chỉ số chất lượng của điều dưỡng. Tạo điều kiện cho các bác sĩ và điều dưỡng đi học nâng cao trình độ chuyên môn, vi tính, ngoại ngữ, nghiên cứu khoa học,…
	Danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật	Triển khai áp dụng từ 2 đến 3 kỹ thuật mới/hiện đại lần đầu tiên thực hiện tại bệnh viện. Chú trọng các kỹ thuật mới trong điều trị, chăm sóc thẩm mỹ da.
	Nghiên cứu khoa học	Chỉ tiêu hàng năm có ít nhất 2 – 3 đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu.
Định hướng đến năm 2025	Phát triển chuyên môn	Cập nhật các trang thiết bị, danh mục kỹ thuật mới theo xu hướng phát triển của Thẩm mỹ nội khoa.
	Nghiên cứu khoa học	Tiến hành áp dụng những kết quả của NCKH vào thực tế điều trị cho khách hàng.
	Phát triển	Định hướng trở thành nơi làm đẹp đáng tin cậy trong khu vực

	du lịch y tế	Đông Nam Á.

6. 2. 6. Khoa Ngoại

	Mục tiêu cụ thể	Giải pháp thực hiện
Giai đoạn 2020 – 2022	Phát triển chuyên môn	Báo cáo chuyên môn theo chuyên đề phẫu thuật 1 lần/tháng. Tiếp tục giám sát qui trình phẫu thuật, thủ thuật, rửa tay tại khoa. Kèm cặp và chuyển giao kỹ thuật đốt mồng gà cho khoa Lâm sàng 3. Triển khai trực Ngoại.
	Danh mục kỹ thuật, quy trình kỹ thuật	Bổ sung các quy trình kỹ thuật phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ. Triển khai ghép tế bào thượng bì không nuôi cấy để điều trị bạch biến ổn định.
	Đào tạo liên tục	BS Thắng học chuyên khoa I Tạo hình thẩm mỹ. BS Tâm, BS Đảm học trung cấp lý luận chính trị - hành chánh
	Khám chữa bệnh	Tăng cường công suất giường bệnh đạt 70%
Định hướng đến năm 2025	Xuất bản các tài liệu khoa học	Các bác sĩ trong khoa tham gia biên soạn sách và tạp chí bệnh viện xuất bản.
	Nghiên cứu khoa học	Duy trì mỗi năm ít nhất có 1 đề tài nghiên cứu khoa học.
	Hợp tác quốc tế	Động viên các bác sĩ trong khoa tham gia báo cáo tại các hội nghị vùng, khu vực, quốc tế.

6. 2. 7. Khoa dinh dưỡng

	Mục tiêu cụ thể	Giải pháp thực hiện
Giai đoạn 2020 – 2022	Xây dựng tài liệu truyền thông về dinh dưỡng da liễu	Cung cấp nội dung dinh dưỡng liên quan các bệnh da liễu thường gặp: Viêm da cơ địa, vảy nến, mụn trứng cá, sùi mào gà, ung thư tế bào đáy…
	Tư vấn, truyền thông dinh dưỡng	Thực hiện truyền thông dinh dưỡng hàng tháng cho người bệnh và thân nhân bệnh nhân. Hỗ trợ các khoa Lâm sàng về hoạt động chuyên môn dinh dưỡng và tuyên truyền, tư vấn về dinh dưỡng cho người bệnh, người nhà người bệnh tại khoa (tài liệu dinh dưỡng, quy định thực hiện dinh dưỡng).
	Tập huấn và đào tạo dinh dưỡng	Tập huấn thông tin dinh dưỡng cho nhân viên mới; cập nhật thông tin và quy định mới về công tác dinh dưỡng cho nhân viên y tế cũ ở các khoa Lâm sàng, khoa Khám bệnh. Phối hợp phòng Kế hoạch tổng hợp tổ chức đào tạo học viên về dinh dưỡng các bệnh da liễu thường gặp và vệ sinh an toàn thực phẩm (theo Thông tư 18/2020/TT-BYT)
	Thực hiện chuyên môn dinh dưỡng – tiết chế lâm sàng	Ngoại trú: thực hiện Thông tư 18/2020/TT-BYT theo từng tiến độ - Triển khai hoạt động sàng lọc yếu tố nguy cơ dinh dưỡng. - Tư vấn, chỉ định chế độ dinh dưỡng cho người bệnh ngoại trú khi có vấn đề về dinh dưỡng như suy dinh dưỡng, thừa cân – béo phì và các bệnh lý da thường gặp (Viêm da cơ địa, vảy nến, mụn trứng cá, sùi mào gà, ung thư tế bào đáy…) - Phối hợp phòng Công nghệ thông tin đưa nội dung truyền

		thông về dinh dưỡng các bệnh da thường gặp vào toa thuốc bệnh nhân. Nội trú - Tiếp tục thực hiện công tác dinh dưỡng lâm sàng – tiết chế cho người bệnh nằm viện. - Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về hoạt động dinh dưỡng tại các khoa Lâm sàng. - Xây dựng thực đơn cụ thể cho các chế độ ăn sinh lý, bệnh lý thường gặp trong bệnh viện. - Xây dựng quy định 100% bệnh nhân nội trú có bệnh lý nội khoa đi kèm đăng kí suất ăn bệnh viện.
	Phát triển chuyên môn	Thường xuyên cập nhật kiến thức dinh dưỡng thông qua các Hội thảo dinh dưỡng. Bổ sung các chứng chỉ liên quan chuyên môn dinh dưỡng. Nghiên cứu khoa học, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật về dinh dưỡng và an toàn thực phẩm trong điều trị, phòng bệnh và nâng cao sức khỏe. Thực hiện các khảo sát dinh dưỡng trên bệnh nhân nội trú tại bệnh viện.
	Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm	Tập huấn Vệ sinh an toàn thực phẩm cho nhân viên khoa Dinh dưỡng và căn tin bệnh viện. Kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm trong bệnh viện. Phối hợp phòng Hành chính quản trị cung cấp trang thiết bị, hóa chất hoặc phương tiện phòng chống ruồi, gián, côn trùng, chuột và động vật có nguy cơ gây bệnh tại khu vực kho thực phẩm, bếp và nhà ăn.
Định hướng đến năm 2025	Đạt mức 5 trong các tiêu chí chất lượng	Khoa Dinh dưỡng – tiết chế có đầy đủ nhân viên theo đề án vị trí việc làm. Thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học về dinh dưỡng hoặc liên quan đến dinh dưỡng cấp Bộ/ thành phố trở lên. Khoa Dinh dưỡng – tiết chế (hoặc cơ sở cung cấp suất ăn: căn

	bệnh viện về dinh dưỡng tiết chế	tin) phục vụ suất ăn cho trên 90% đối tượng người bệnh. Tiếp tục duy trì chất lượng các tiêu chí đã đạt được.
	Thực hiện Thông tư 18/2020/ TT-BYT	Hoàn thiện công tác hoạt động chuyên môn dinh dưỡng trong bệnh viện.

6. 3. Công tác điều dưỡng

	Mục tiêu cụ thể	**Giải pháp thực hiện**
Giai đoạn 2020 – 2022	Phát triển chuyên môn, phát triển nhân lực ĐD, KTV, Dược sĩ trung học và cao đẳng	Thường xuyên củng cố hệ thống quản lý ĐD, đảm bảo số lượng và chất lượng của các ĐDTK, nâng cao năng lực chuyên môn và quản lý của hệ thống quản lý ĐD bằng cách đề xuất cho đi học Chuyên khoa I ĐD, Thạc sĩ XN, Quản lý nhà nước, Quản lý bệnh viện, Quản lý lãnh đạo cấp phòng, quản lý ĐD… Nâng cao vai trò của ĐDTK, cập nhật các bộ công cụ giám sát công tác chăm sóc người bệnh Nâng cao trình độ chuyên môn của ĐD, KTV, Dược sĩ trung học và cao đẳng, khuyến khích theo học các lớp ban đêm Củng cố công tác hồi sức cấp cứu cho đội phản ứng nhanh báo động đỏ nội viện và toàn thể ĐD Củng cố công tác chăm sóc người bệnh theo phân cấp chăm sóc, củng cố công tác ghi chép hồ sơ ĐD bằng các buổi đào tạo liên tục và hoạt động giám sát đánh giá Đảm bảo đủ nhân lực chăm sóc người bệnh, đề xuất tuyển dụng khi thiếu nhân lực Đề xuất cho người tham khảo các mô hình cải tiến chất lượng chăm sóc người bệnh thành công ở các đơn vị bạn
	Quy trình	Cập nhật và bổ sung các chỉ số chăm sóc người bệnh hàng năm.

	kỹ thuật chăm sóc người bệnh, các chỉ số đánh giá chất lượng chăm sóc người bệnh	Có giám sát, báo cáo đánh giá nhận xét và đưa các giải pháp cải tiến chất lượng. Có áp dụng vào thực tế Phát huy sáng kiến cải tiến phiếu đánh giá phiếu chăm sóc
	Truyền thông giáo dục sức khỏe	Phối hợp phòng Công tác xã hội tổ chức đào tạo tập huấn kỹ năng tư vấn truyền thông GDSK cho ĐD, đảm bảo trên 90% ĐD được đào tạo đạt yêu cầu
	Nghiên cứu khoa học	Mỗi năm có ít nhất 01 đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu Đề xuất tập huấn nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực điều dưỡng
Định hướng đến năm 2025	Phát triển chuyên môn, đảm bảo hết năm 2025 không còn ngạch sơ cấp, trung cấp	Chuẩn bị nhân lực thay thế có đủ năng lực chuyên môn và quản lý khi có ĐDTK nghỉ hưu bằng cách đề xuất cho đi học nâng cao trình độ chuyên môn và quản lý trước khi bổ nhiệm Hoàn tất chương trình nâng cao trình độ chuyên môn của ĐD, KTV, Dược sĩ trung học và cao đẳng, khuyến khích theo học các lớp ban đêm. Bảo đảm tất cả ĐD- KTV có trình độ chuyên môn từ cao đẳng trở lên Áp dụng vào thực tế bệnh viện các mô hình cải tiến chất lượng chăm sóc người bệnh sau khi đã tham khảo
	Quy trình kỹ thuật CSNB	Cập nhật các quy trình kỹ thuật chăm sóc người bệnh hàng năm theo mẫu tham khảo của các bệnh viện lớn trong cả nước Cập nhật và bổ sung các chỉ số chăm sóc người bệnh và áp

		dụng vào thực tế Phát huy các sáng kiến cải tiến sau đánh giá
	Truyền thông giáo dục sức khỏe	Đẩy mạnh công tác truyền thông GDSK trên Website, Fanpage, màn hình chờ… Có báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động truyền thông GDSK và áp dụng các giải pháp cải tiến chất lượng
	Đào tạo liên tục	Duy trì, phát triển các hình thức sinh hoạt chuyên môn ĐD hàng tuần Có giải pháp cụ thể cho từng đối tượng chưa đạt yêu cầu
	Nghiên cứu khoa học	Mỗi năm có ít nhất 01 đề tài cấp cơ sở được nghiệm thu và được áp dụng vào thực tiễn

6. 4. Xét nghiệm

	Mục tiêu cụ thể	Giải pháp thực hiện
Giai đoạn 2020 – 2022	Cung ứng các dịch vụ xét nghiệm đáp ứng mô hình bệnh tật của bệnh viện	Triển khai thêm các xét nghiệm đáp ứng yêu cầu của lâm sàng. Thăm dò nhu cầu xét nghiệm của các bác sĩ lâm sàng hàng năm.
	Củng cố cơ sở vật chất, hạ tầng đáp ứng yêu cầu	Mở rộng khu vực xét nghiệm, tăng cường thêm các máy xét nghiệm hiện đại đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người bệnh. Thường xuyên, định kỳ bảo trì bảo dưỡng các thiết bị xét nghiệm theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Cập nhật quy trình hướng dẫn sử dụng định kỳ.

	QLCL	
	Đảm bảo thực hiện nội kiểm đầy đủ, đúng quy định.	Đảm bảo 100% các xét nghiệm triển khai tại khoa đều có thực hiện nội kiểm. Theo dõi chỉ số chất lượng các xét nghiệm đã triển khai nội kiểm theo đúng quy định.
	Tham gia ngoại kiểm đúng quy định	Mục tiêu trên 80% các xét nghiệm triển khai được thực hiện ngoại kiểm với các trung tâm ngoại kiểm được Bộ Y tế cấp phép. Chủ động theo dõi và báo cáo kết quả ngoại kiểm tra định kỳ.
	Rút ngắn thời gian trả kết quả xét nghiệm	Định kỳ nghiên cứu giải pháp để rút ngắn hơn thời gian trả kết quả xét nghiệm, đặc biệt đối với các xét nghiệm dài ngày.
Định hướng đến năm 2025	Đạt ISO 15189 cho các xét nghiệm sinh hóa, huyết học	Tiến hành quản lý hệ thống chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 15189. Thu thập hồ sơ minh chứng để tiến hành đánh giá ISO.
	Đạt mức 4 theo mức chất lượng xét nghiệm theo	Đảm bảo 100% các xét nghiệm trong danh mục liên thông có tiến hành ngoại kiểm tra. Đảm bảo > 80% các xét nghiệm triển khai tại khoa có tiến hành thẩm định phương pháp. Đảm bảo 100% xét nghiệm trong danh mục triển khai tại bệnh viện có tiến hành nội kiểm.

	quyết định 2429/QĐ-BYT	

6. 5. Kiểm soát nhiễm khuẩn

	Mục tiêu cụ thể	Giải pháp thực hiện
Giai đoạn 2021 – 2025	Hoàn thiện các chính sách, pháp luật, quy trình kỹ thuật và các tài liệu chuyên môn về KSNK	Tăng cường hệ thống quản lý KSNK của bệnh viện theo Hướng dẫn tại Thông tư số 16/2018/TT-BYT
	Củng cố, kiện toàn hệ thống tổ chức và nhân lực lĩnh vực KSNK	Từng bước cập nhật, xây dựng, bổ sung các quy trình quản lý, các hướng dẫn, các quy chuẩn kỹ thuật về KSNK.
	Tăng cường các hoạt động chuyên môn KSNK trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đặc biệt đẩy mạnh công tác giám sát	Ban hành các tiêu chuẩn: Bệnh viên xây dựng kế hoạch thực hiện theo các tiêu chuẩn cơ bản mà Sở Y tế qui định. Xây dựng tài liệu hướng dẫn KSNK: Bệnh viện xây dựng qui trình kỹ thuật chuyên môn KSNK theo qui trình chuẩn về KSNK của Sở Y tế để áp dụng thống nhất trong toàn bệnh viện Thực hiện giám sát NKBV Xây dựng các bảng kiểm, tiêu chí và biểu mẫu giám sát về KSNK. Thực hiện giám sát tuân thủ rửa tay, sử dụng phương tiện

	NKBV và giám sát tuân thủ các quy trình KSNK.	phòng hô Định kỳ giám sát NKBV tại các khoa (giám sát cắt ngang nhiễm khuẩn trong toàn BV, giám sát cắt dọc NKBV theo cơ quan, vị trí NKBV) Cử nhân viên chuyên trách tham dự các lớp chuyên môn về KSNK. Tiếp tục thực hiện phòng ngừa phơi nhiễm cho NVYT Giám sát vi sinh trong môi trường (nước, không khí, bề mặt) Tiếp tục thực hiện giám sát VST Căn cứ vào danh mục thiết yếu về KSNK của Sở Y tế để trang bị phương tiện, danh mục cho khoa KSNK Trang bị đủ phương tiện vệ sinh tay theo quy định Có khu vực các ly, buồng cách ly theo hướng dẫn phòng ngừa lây nhiễm các bệnh truyền nhiễm theo tiêu chuẩn BYT Tổ chức thực hiện khử khuẩn – tiệt khuẩn tập trung toàn bệnh viện.
	Tăng cường đào tạo, NCKH và hợp tác quốc tế về chuyên ngành KSNK	Thực hiện đề tài NCKH về KSNK
	Đẩy mạnh truyền thông về KSNK	Thực hiện thường xuyên GDSK về KSNK tại BV và trang Web của BV
	Đầu tư nguồn lực, cơ sở hạ tầng, phương tiện trang	Căn cứ vào danh mục thiết yếu về KSNK của Sở Y tế để trang bị phương tiện, danh mục cho khoa KSNK Trang bị đủ phương tiện vệ sinh tay theo quy định Có khu vực các ly, buồng cách ly theo hướng dẫn phòng

	thiết bị nhằm đáp ứng yêu cầu KSNK	ngừa lây nhiễm các bệnh truyền nhiễm theo tiêu chuẩn BYT

6. 6. Công nghệ thông tin

	Mục tiêu cụ thể	Giải pháp thực hiện
Giai đoạn 2020 – 2022	Xây dựng hạ tầng CNTT đạt tiêu chuẩn	Lập đề án nâng cấp hoàn thiện hạ tầng CNTT. Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng CNTT đạt tiêu chuẩn an toàn, bảo mật; đáp ứng được tiêu chí tất cả các hệ thống luôn có dự phòng hoạt động theo thời gian thực.
	Cơ bản đáp ứng được mức 6 của Bệnh Án Điện Tử theo thông tư TT 54/2017/TT-BYT và đáp ứng quy định hồ sơ bệnh án điện tử theo TT 46/2018/TT-BYT	Phối hợp với các Khoa Phòng chức năng và công ty cung cấp phần mềm để hoàn thiện phần mềm HIS của Bệnh viện để có thể đạt được mức 6/7 của TT54/2017/TT-BYT và TT46/2018/TT-BYT. Tìm kiếm thêm các đối tác phần mềm khác để bổ sung phần mềm chuyên môn phục vụ yêu cầu của các Khoa/Phòng. Cập nhật liên tục các Thông Tư, Quyết Định mới về quy chuẩn Hồ sơ bệnh án điện tử để kịp thời điều chỉnh, xây dựng phần mềm.

	Phát triển nguồn nhân lực chuyên môn	Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của bệnh viện đòi hỏi năng lực quản trị của P.CNTT phải phát triển theo cả về phần cứng và phần mềm. Ngoài việc nâng cao năng lực chuyên môn cho nhân sự đang có của Phòng thì phải có định hướng bổ sung thêm nhân sự chuyên trách hệ thống mạng.
Định hướng đến năm 2025		Đáp ứng thực hiện được 95% công việc chuyên môn tại bệnh viện bằng CNTT

6. 7. Chỉ đạo tuyến và hỗ trợ tuyến dưới

	Mục tiêu cụ thể		**Giải pháp thực hiện**
Giai đoạn 2020 – 2022	**Chương trình phòng chống bệnh phong**	Tập huấn trực tuyến Hội chẩn trực tuyến Tiến tới loại trừ bệnh phong cấp huyện theo 04 tiêu chí Thông tư số 17/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 06 năm 2013 của Bộ Y tế.	Tổ chức tập huấn kiến thức và kỹ năng quản lý, hỗ trợ chuyên môn tuyến cơ sở: Tổ chức 05 lớp trực tuyến cho các tỉnh phía Nam, 02 lớp cho quận huyện TPHCM Đến hết năm 2022 đạt 100% quận huyện tại Thành phố Hồ Chí Minh được công nhận loại trừ bệnh phong cấp quận huyện Đến hết năm 2022 đạt 50% quận huyện các tỉnh phía Nam được công nhận loại trừ bệnh phong cấp quận huyện
		Bệnh nhân phong mới được phát hiện và điều trị kịp thời không để xảy ra tàn tật độ 2	Tổ chức khám phát hiện bệnh nhân mới những khu vực có bệnh nhân nhóm nhiều khuẩn, nơi có dịch tễ bệnh phong cao

		100% người khuyết tật do phong được hướng dẫn chăm sóc tàn tật cũng như phục hồi chức năng	Tiếp tục công tác phòng chống tàn tật dựa vào cộng đồng, giáo dục bệnh nhân tự chăm sóc tại nhà, chú ý đến công tác chăm sóc và điều trị lỗ đáo, tự chăm sóc lỗ đáo không viêm xương Tất cả bệnh nhân phong có khuyết tật được theo dõi, hỗ trợ và săn sóc cung cấp vật tư chăm sóc tại nhà, kính bảo vệ mắt, giày bảo vệ
	Chương trình phòng chống Nhiễm khuẩn lây qua tình dục	90% các trường hợp STI được chẩn đoán và điều trị đúng theo hướng dẫn quốc gia	Tăng cường năng lực cho các cán bộ chương trình STI thông qua các hoạt động tập huấn. In tài liệu, cung cấp và phổ biến "Hướng dẫn quốc gia phòng chống STI"(có cập nhật liên tục từ CDC & WHO) đến tuyến cơ sở, bao gồm cả hệ thống chăm sóc sức khoẻ sinh sản.
		90% thai phụ tại tuyến huyện được xét nghiệm sàng lọc giang mai.	Phối hợp TTCSSKSS tập huấn cho cán bộ sản phụ khoa về STI và HIV/AIDS. Cung cấp đầy đủ sinh phẩm xét nghiệm tầm soát giang mai cho phòng xét nghiệm của các TT Y tế quận, huyện và bệnh viện phụ sản để xét nghiệm sàng lọc giang mai cho tất cả các phụ nữ có thai đến khám thai.

		90% đơn vị Da liễu quận/huyện được cung ứng đủ thuốc, hoá chất sinh phẩm và các trang thiết bị thiết yếu phục vụ chẩn đoán và điều trị STI.	Cung ứng các thuốc điều trị STI thiết yếu cho các cơ sở. Cung cấp các trang thiết bị, dụng cụ cần thiết cho các đơn vị Da liễu quận huyện.
		90% các đối tượng có hành vi nguy cơ cao đến khám tại các cơ sở da liễu được tư vấn tự nguyện làm xét nghiệm phát hiện HIV và tầm soát giang mai.	Triển khai các hoạt động tăng cường phòng PITC (provider-initiated testing and counseling) tại Bệnh viện. Khuyến khích các hành vi tình dục an toàn, hướng dẫn sử dụng bao cao su cho các đối tượng nguy cơ. Phối hợp, hướng dẫn và tham mưu cho các TTYT quận, huyện về quản lý chương trình STI. Tổ chức đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống STI ở tuyến quận, huyện và phường, xã. Thực hiện giám sát định kỳ, hỗ trợ kịp thời và duy trì hoạt động của chương trình.
		Triển khai các hoạt động trong "Kế hoạch hướng tới loại trừ 3 bệnh lây truyền HIV, giang mai, VGSV B từ mẹ sang con".	Xây dựng và thực hiện theo đúng kế hoạch chương trình đề ra, kế hoạch đã cam kết đối với Dự án CDC và hợp đồng trách nhiệm với Ban Quản lý dự án. Phối hợp cùng Trung tâm Kiểm

			soát bệnh tật thành phố (Khoa phòng, chống HIV/AIDS) thực hiện giám sát trọng điểm STI/HIV cho các đối tượng gái mại dâm, nam TCMT và MSM tại 5 quận, huyện. Phối hợp với Viện Pasteur để triển khai các hoạt động của tiểu ban STI.
	Đề án 1816	Hỗ trợ hoạt động chuyên ngành Da liễu các tỉnh phía Nam	Khảo sát tình hình, nhu cầu của các tỉnh: lồng ghép vào các chuyến thanh sát của chương trình chống phong quốc gia, tìm hiểu nhu cầu của địa phương để có kế hoạch hỗ trợ. Thanh sát các hoạt động khám chữa bệnh, quản lí bệnh nhân và hồ sơ sổ sách sau các chuyến công tác 1816. Tập huấn cán bộ, chuyển giao kỹ thuật điều trị, chẩn đoán bệnh ngoài da, bệnh Phong và quản lý các nhiễm khuẩn lây qua tình dục. Chuyển giao các kỹ thuật khác như: Laser CO2, IPL, laser ND:YAG
	Chương trình thuốc lá	Triển khai đến 100% khoa phòng về kế hoạch thực hiện chương trình phòng chống tác hại thuốc lá.	Thành lập Ban phòng chống tác hại thuốc lá, cán bộ phụ trách phòng chống tác hại của thuốc lá tại đơn vị. Đẩy mạnh công tác truyền thông

		100% các khoa phòng có cán bộ phụ trách giám sát việc thực hiện chương trình phòng chống tác hại thuốc lá tại đơn vị. 100% các khoa phòng, nội công cộng trong khuôn viện bệnh viện có treo bảng "không hút thuốc lá" và nhắc nhở khi có người hút thuốc lá.	giáo dục sức khỏe về phòng, chống tác hại của thuốc lá trên các phương tiện thông tin trong bệnh viện nhằm nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, bệnh nhân và thân nhân bệnh nhân để phòng, chống tác hại của thuốc lá. - Nghiêm cấm hút thuốc lá tại các khoa phòng, phòng làm việc, phòng trực, các nơi công cộng; nơi có nguy cơ cháy nổ cao. - Nghiêm cấm bán các sản phẩm thuốc lá tại căn tin, quầy bách hóa theo quy định.
Định hướng đến năm 2025	**Chương trình phòng chống bệnh phong**	Đạt 100% quận, huyện được công nhận loại trừ bệnh phong	Đẩy mạnh công tác khám phát hiện và điều trị bệnh phong Tiếp tục củng cố và duy trì mạng lưới chống phong từ thành phố đến cơ sở Đến hết năm 2025 đạt 100% quận huyện các tỉnh phía Nam được công nhận loại trừ bệnh phong cấp huyện theo 04 tiêu chí Thông tư số 17/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 06 năm 2013 của Bộ Y tế.
		Lồng ghép chương trình phòng chống phong vào các chương trình y tế khác	Khám phát hiện bệnh phong mới phối hợp lồng ghép các chuyên khoa khác: lao, bướu cổ, tâm thần…

			Truyền thông lồng ghép vào các chương trình y tế khác, trên phương tiện thông tin đại chúng như truyền hình, phát thanh, viết báo Phối hợp với khoa truyền thông - HCDC TTGDSK trong cộng đồng kiến thức về bệnh phong.
		Ưu tiên đẩy mạnh công tác phòng tránh tàn tật, phục hồi chức năng, kinh tế xã hội cho bệnh nhân phong bị khuyết tật	Chuyển hướng chiến lược từ ưu tiên kiểm soát bệnh sang ưu tiên các hoạt động phòng chống tàn tật. Tiếp tục công tác phòng chống tàn tật dựa vào cộng đồng, giáo dục bệnh nhân tự chăm sóc tại nhà, chú ý đến công tác chăm sóc và điều trị lỗ đáo, tự chăm sóc lỗ đáo không viêm xương Tất cả bệnh nhân phong có khuyết tật được theo dõi, hỗ trợ và săn sóc cung cấp vật tư chăm sóc tại nhà, kính bảo vệ mắt, giày bảo vệ. Phẫu thuật chỉnh hình cho bệnh nhân phong có khuyết tật cần phẫu thuật, tập vật lý trị liệu cho bệnh nhân sau phẫu thuật.
		Xã hội hóa chương trình	Thực hiện chính sách xã hội cho người bệnh phong nghèo có khuyết tật như: Hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng cho người khuyết tật

			Cấp thẻ Bảo hiểm Y tế
		Chuyển giao dần công tác quản lý chương trình cho tuyến cơ sở	Chuyển giao dần công tác quản lý theo dõi bệnh phong về tuyến quận huyện, phường xã Tập huấn năng cao năng lực quản lý chương trình phong cho cán bộ chuyên trách tuyến cơ sở
	Chương trình phòng chống Nhiễm khuẩn lây qua tình dục	Hạ thấp tỷ lệ mắc các Nhiễm Khuẩn Lây Qua Tình Dục, chú ý sự tăng cao trở lại các bệnh NKLQTD Số quận, huyện có cán bộ phụ trách chương trình phòng, chống STI 100% Các trường hợp STI được chẩn đoán và điều trị đúng theo hướng dẫn quốc gia > 90% Thai phụ tại tuyến huyện đều được xét nghiệm sàng lọc giang mai > 90%	Đánh giá tình hình dịch tễ các NKLQTD qua từng năm để từ đó đưa ra giải pháp phòng, chống NKLQTD phù hợp Điều tra dịch tễ 02 nhóm nguy cơ cao MSM và phụ nữ mại dâm (20 người/nhóm) Tăng cường năng lực cho các cán bộ phụ trách CTPC NKLQTD ở tuyến quận, huyện và phường, xã. Đào tạo các kỹ thuật xét nghiệm NKLQTD chuẩn cho các TT Y tế quận, huyện Cập nhật thường xuyên Hướng dẫn quốc gia phòng chống NKLQTD có cập nhật liên tục từ CDC & WHO đến tuyến cơ sở, bao gồm cả hệ thống chăm sóc sức khoẻ sinh sản. Phối hợp khoa SKSS của HCDC tập huấn cho các cán bộ sản phụ khoa về NKLQTD và HIV/AIDS. Cung cấp đầy đủ sinh phẩm xét nghiệm tầm soát giang mai cho

			phòng xét nghiệm của các TT Y tế quận, huyện và bệnh viện phụ sản để xét nghiệm sàng lọc giang mai cho tất cả các phụ nữ có thai đến khám thai.
	Đề án 1816	Cập nhật chuyển giao kỹ thuật điều trị, chẩn đoán bệnh ngoài da, bệnh Phong và quản lý các nhiễm khuẩn lây qua tình dục. Tư vấn phát triển thêm các dịch vụ và chuyển giao các kỹ thuật mới trong thẩm mỹ da, chăm sóc da	Hướng dẫn thực hành chẩn đoán lâm sàng, hội chẩn ca bệnh khó tại chỗ hoặc trực tuyến Chuyển giao các gói kĩ thuật mới trong điều trị bệnh Da liễu, phong, thẩm mỹ da: Mesotherapy, Filler, Botox, HIFU... Tăng cường chất lượng phục vụ bệnh nhân tại các Bệnh viện, Trung tâm Y tế quận huyện Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam, thông qua chỉ số kiểm tra: - Khảo sát sự hài lòng của bệnh nhân - Số lượt bệnh nhân đến khám và điều trị tại Trung tâm, bệnh viện - Hiệu quả việc tiếp nhận và triển khai kĩ thuật hằng năm
	Chương trình thuốc lá	Thực hiện bệnh viện không khói thuốc lá	Thực hiện nghiêm các quy định về cấm quảng cáo, khuyến mại, tiếp thị thuốc lá hoặc sử dụng thuốc lá làm sản phẩm khuyến mại cho hàng hóa, dịch vụ khác dưới mọi hình thức. Xem hành vi vi phạm các quy định về phòng, chống tác hại của

			thuốc lá là hành vi vi phạm nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và nơi công cộng.

6. 8. Hành chính quản trị

	Mục tiêu cụ thể	Giải pháp thực hiện
Giai đoạn 2020 – 2022	Hành chính, công văn đi, đến, lưu trữ hồ sơ	Lập kế hoạch cải cách hành chính (Báo cáo về công tác cải cách hành chính tại đơn vị tổng hợp gửi Sở Y tế) Lập kế hoạch công tác hằng năm của phòng trình giám đốc phê duyệt và tổ chức thực hiện. Sử dụng phần mềm quản lý văn bản, liên thông văn bản. Tập huấn về quản lý phần mềm văn thư. Cập nhật các quy định, thông tư mới (nếu có) cho các khoa/phòng. Lưu trữ, sắp xếp hồ sơ theo quy định (được sự hướng dẫn của SYT). Nâng cao trình độ chuyên môn về Văn thư lưu trữ
	Phục vụ hội nghị, hội thảo, tiếp khách	Tham gia, hỗ trợ, phục vụ hội thảo, hội nghị và công tác tiếp đoàn kiểm tra, tiếp khách theo kế hoạch cụ thể của các khoa/phòng khi gửi yêu cầu.
	Cung ứng kịp thời vật tư, VPP, các vật tư, TSCĐ khác	Lập kế hoạch cung ứng vật tư, TTB thông thường của khoa/phòng theo kế hoạch được duyệt. Tổ chức, thực hiện công tác đấu thầu theo quy định của Luật đấu thầu 43. Tổng hợp các vật tư, VPP, thiết bị thông thường của các khoa/phòng báo cáo giám đốc. Xây dựng định mức tiêu hao vật tư, VPP, TTB thông thường trình giám đốc duyệt và tổ chức thực hiện.

	Sửa chữa, bảo trì nhà cửa Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh	Lập dự toán, kế hoạch sửa chữa trình SYT duyệt hằng năm. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các khoa/phòng chủ động quan sát và đề nghị kịp thời các yêu cầu sửa chữa. Đảm bảo vệ sinh ngoại cảnh xanh, sạch, đẹp (vườn hoa, cây cảnh), hệ thống cống rãnh tại bệnh viện. Tổ chức kiểm tra vệ sinh chung trong bệnh viện.
	Đảm bảo cung cấp điện, nước sạch, xử lý nước thải	Kiểm tra, giám sát hệ thống xử lý nước thải. Cung cấp nước sạch đáp ứng cho công tác của các khoa/phòng và bệnh nhân nội trú. Cung ứng điện, hơi để phục vụ sấy, hấp tiệt trùng.
	Bảo vệ an ninh trật tự, trị an	Đảm bảo công tác an ninh chung, kiểm tra công tác bảo hộ lao động. Tổ chức lớp tập huấn võ nâng cao, kỹ năng tự vệ cho đội bảo vệ.
Định hướng đến năm 2025	Phát triển chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, trình độ học vấn.	Nhân viên công tác tại phòng HCQT ở tất cả các vị trí đều được đào tạo hoàn chỉnh về chuyên môn, kỹ năng, nghiệp vụ. Trình độ học vấn đến năm 2025 từ Cử nhân trở lên: 50% (để đáp ứng các vị trí công việc được phân công)
	Hành chính, công văn đi, đến, lưu trữ hồ sơ	Xây dựng và hoàn chỉnh phần mềm cho hệ thống văn thư lưu trữ tại bệnh viện (Bệnh viện đầu tư phần mềm quản lý văn bản riêng) Tổ chức tốt công tác quản lý có hệ thống các công văn đi và đến của bệnh viện. Hệ thống quản lý, lưu trữ hồ sơ theo đúng quy định.
	Sửa chữa, xây dựng cơ sở vật chất.	Hoàn chỉnh bản vẽ, kế hoạch, dự toán xây dựng bệnh viện thông minh, hiện đại. Đảm bảo tiêu chí kiểm tra bệnh viện Xanh –Sạch – Đẹp.

	Cải tạo, chăm sóc vườn hoa, cây cảnh khuôn viên bệnh viện	Khuôn viên bệnh viện luôn được chăm sóc, cải tạo định kỳ.
	Cung ứng vật tư, VPP, TTB thông thường	Cung ứng kịp thời, nhanh chóng và thực hiện theo kế hoạch được phê duyệt của giám đốc. Đảm bảo hiệu quả, chống lãng phí, tham ô. Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về công tác đấu thầu mua sắm.
	Bảo vệ an ninh trật tự, trị an	Công tác đảm bảo an ninh trật tự được nâng cao thông qua hệ thống camera giám sát hiện đại về chất lượng và hình ảnh. Đào tạo đội ngũ bảo vệ chuyên nghiệp.

6. 9. Dược

	Mục tiêu cụ thể	Giải pháp thực hiện
Giai đoạn 2020 – 2022	Nghiên cứu khoa học	Chỉ tiêu có ít nhất 02 đề tài cấp cơ sở/ năm được nghiệm thu.
	Phát triển chuyên môn	01 dược sĩ nâng cao trình độ lên chuyên khoa II chuyên ngành Quản lý dược và 01 dược sĩ nâng cao trình độ lên chuyên khoa I chuyên ngành Dược lý - Dược lâm sàng. Tăng cường kiểm tra toa thuốc/ HSBA, hội chẩn cùng các bác sĩ nhằm sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả.
	Giảng dạy, đào tạo	Tập huấn cho nhân viên y tế về sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả ít nhất 2 lần/ năm. Tập huấn chuyên môn cho nhân viên khoa Dược 1 lần/ tháng.
	Hội đồng thuốc &	Triển khai, giám sát việc sử dụng thuốc theo phác đồ điều trị, sử dụng thuốc hợp lý, an toàn và hiệu quả.

	điều trị	Xây dựng danh mục thuốc sử dụng tại bệnh viện, sửa đổi, bổ sung danh mục thuốc hàng năm. Xây dựng các quy định, quy trình về quản lý và sử dụng thuốc trong bệnh viện. Giám sát bảo quản, kê đơn, cấp phát, báo cáo, thanh lý thuốc, phân tích ABC-VEN. Giám sát công tác thông tin thuốc, theo dõi, báo cáo phản ứng có hại của thuốc (ADR), đảm bảo an toàn trong sử dụng thuốc. Thực hiện phần mềm nhắc tương tác thuốc, chống chỉ định thuốc. Quản lý, báo cáo sử dụng: thuốc, thuốc kháng sinh trong bệnh viện.
	Công tác cung ứng, kiểm nhập, bảo quản thuốc, cấp phát thuốc	Công tác cung ứng thuốc: thực hiện đấu thầu thuốc theo Luật đấu thầu 43/2013/QH13; Nghị định 63/2014/NĐ-CP; Thông tư 15/2019/TT-BYT Quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập. Tiến hành mua thuốc theo kết quả trúng thầu, đồng thời thực hiện mua sắm trực tiếp, chỉ định thầu một số mặt hàng không lựa chọn được nhà thầu và thuốc phát sinh trong điều trị, đảm bảo cung ứng thuốc đầy đủ kịp thời cho công tác khám chữa bệnh. Thực hiện kiểm nhập thuốc theo đúng quy trình; Hệ thống kho đảm bảo bảo quản tốt thuốc theo tiêu chuẩn "Thực hành tốt bảo quản thuốc". Kiểm tra, quản lý sử dụng thuốc gây nghiện, hướng thần, tiền chất, thuốc kiểm soát đặc biệt theo đúng quy định. Thực hiện cấp phát thuốc cho các khoa lâm sàng, bệnh nhân ngoại trú - BHYT đúng theo quy trình, kịp thời, đầy đủ, chính xác thuốc đến tay người bệnh. Thực hiện kiểm kê thuốc hàng tháng, năm; đối chiếu số liệu

		với phòng Tài chính kế toán, đảm bảo thuốc đầy đủ số lượng, chất lượng. Cập nhật, ứng dụng CNTT trong quản lý thuốc sử dụng trong bệnh viện. Thực hiện khai báo thuốc theo danh mục dùng chung, mẫu báo cáo theo yêu cầu của BHYT.
	Thông tin thuốc, theo dõi và báo phản ứng có hại của thuốc (ADR)	Cập nhật thông tin thuốc từ SYT, Cục Quản lý Dược (thuốc bị rút số đăng ký, bị đình chỉ lưu hành...); Thông tin từ Trung tâm Cảnh giác dược (theo dõi các tác dụng phụ của thuốc, tác dụng dược lý của thuốc, tương tác thuốc...); Thông tin các trường hợp ADR, kịp thời thông tin đến các khoa/phòng, nhân viên y tế, thân nhân, bệnh nhân. Cập nhật danh mục thuốc BHYT, danh mục thuốc nhà thuốc hàng tháng. Thông tin thuốc trực tiếp cho các bác sĩ, điều dưỡng, hướng dẫn bệnh nhân sử dụng thuốc. Giám sát theo dõi ADR các khoa lâm sàng, khoa khám bệnh. Gửi báo cáo ADR đúng thời hạn đến Trung tâm cảnh giác dược- DI& ADR quốc gia. Thông tin những phản hồi từ trung tâm ADR cho các bác sĩ. Phát hành tập san thông tin thuốc: 2 số/năm.
	Công tác Dược lâm sàng	DLS nội trú: thăm khám cùng bác sĩ và kiểm tra HSBA hàng ngày, thu thập và thông tin thuốc cho bác sĩ và điều dưỡng, tham gia bình 10 bệnh án/ tháng cùng khoa lâm sàng và phòng KHTH, giám sát sai sót trong dùng thuốc bởi điều dưỡng (đặc biệt thuốc pha tiêm). DLS ngoại trú: duyệt tất cả đơn thuốc ngoại trú (hồi cứu) của 2 ngày/tuần, bình đơn thuốc ngoại trú hàng tháng gởi cho phòng KHTH (80 đơn dịch vụ + 70 đơn BHYT/ tháng), dược sĩ tại nhà thuốc chụp đơn thuốc sử dụng chưa phù hợp. Hoạt động DLS trung tâm: xây dựng quy trình/ hướng dẫn

		dùng thuốc (danh mục thuốc nguy cơ cao, hướng dẫn pha tiêm KS, ….), phát hành "Bản tin dược lâm sàng" hàng tháng (báo cáo kết quả duyệt đơn ngoại trú và nội trú, khuyến cáo DLS và chuyên đề tháng).
	Pha chế thuốc dùng ngoài	Cập nhật quy trình pha chế thuốc dùng ngoài. Xây dựng quy trình vận hành, vệ sinh máy móc ở phòng pha chế. Cập nhật tiêu chuẩn cơ sở các thuốc pha chế theo dược điển Việt Nam V. Xây dựng và thực hiện quy trình pha chế khi có nhu cầu pha thuốc ngoài danh mục thuốc pha chế đã có. Khảo sát thay đổi nhãn dạng decal cho các hộp thuốc pommade/kem. Khảo sát thay đổi bao bì các chai thuốc dạng dung dịch, hướng đến tiện dụng hơn, tránh nhiễm chéo. Trang bị: máy nấu xà bông bán tự động.
	Hoạt động Nhà thuốc	Nhà thuốc bệnh viện tiếp tục thực hiện việc liên thông kết nối với "Cơ sở dữ liệu Dược Quốc gia" theo quy định của Bộ Y tế. Hoạt động nhà thuốc đảm bảo theo đúng quy định nhà thuốc đạt chuẩn Nhà thuốc GPP; Giám sát, theo dõi kiểm tra số lượng thuốc tồn, thường xuyên theo dõi hạn dùng của thuốc đảm bảo không có thuốc hết hạn sử dụng. Thực hiện chương trình thuốc bình ổn. Thực hiện niêm yết giá thuốc công khai, để khách hàng dễ quan sát dễ kiểm tra, đối chiếu.
Định hướng đến	Nghiên cứu khoa học	Duy trì ít nhất 02 đề tài cấp cơ sở/năm được nghiệm thu. Tham gia các nghiên cứu thử nghiệm lâm sàng.
	Phát triển	100% các dược sĩ có trình độ từ Cao đẳng trở lên.

năm 2025	chuyên môn	Sắp xếp ít nhất 02 Dược sĩ học sau đại học.
	Giảng dạy, đào tạo	Duy trì, đổi mới chương trình tập huấn cho nhân viên y tế (Bs, ĐD, KTV, dược sĩ)
	Hội đồng thuốc & điều trị	Đẩy mạnh chức năng và nhiệm vụ của Hội đồng thuốc và điều trị. Thực hiện phân tích ABC-VEN, tính DDD và tính các chỉ số như chỉ số kê đơn, chỉ số chăm sóc người bệnh, chỉ số cơ sở, chỉ số sử dụng thuốc toàn diện, chỉ số lựa chọn sử dụng trong bệnh viện.
	Công tác cung ứng, kiểm nhập, bảo quản thuốc, cấp phát thuốc	Trang bị tủ lạnh chuyên dụng bảo quản thuốc thay thế tủ lạnh thường tại các kho/nhà thuốc có thuốc bảo quản ở nhiệt độ đặc biệt. Thay thế hệ thống kệ xếp thuốc. Bố trí các kho thuốc về 01 khu. Ứng dụng phần mềm CNTT cải tiến việc chia thuốc lẻ cho bệnh nhân nội trú, tránh nguy cơ sai sót trong cấp phát và sử dụng thuốc.
	Thông tin thuốc, theo dõi và báo phản ứng có hại của thuốc (ADR)	Đánh giá phản ứng có hại của thuốc trên các bệnh nhân điều trị tại Bệnh viện với các dữ liệu đã được nghiên cứu trong và ngoài nước để khuyến cáo thay đổi, bổ sung danh mục thuốc dùng trong bệnh viện, chỉ định dùng thuốc của bác sỹ, hướng dẫn điều trị và các quy trình chuyên môn khác trong bệnh viện. Duy trì phát hành tập san thông tin thuốc ít nhất 2 số/năm.
	Công tác	Tham gia chương trình Quản lý sử dụng kháng sinh tại

	Dược lâm sàng	BVDL, đặc biệt là phối hợp với các khoa/ phòng để xây dựng được "Hướng dẫn sử dụng kháng sinh tại BVDL". Xây dựng một đội ngũ công tác DLS cho nội trú và ngoại trú.
	Pha chế thuốc dùng ngoài	Bán tự động một số khâu trong pha chế: bình inox để rót thuốc… Làm nhãn decal cho các thuốc pha chế còn lại.
	Hoạt động Nhà thuốc	Thường xuyên cải tiến quy trình bán thuốc tại nhà thuốc giảm thời gian chờ đợi và nâng cao sự hài lòng của người bệnh. Thực hiện mã vạch cho các sản phẩm mỹ phẩm nhằm cung cấp thông tin sản phẩm, và tránh nhầm lẫn.

6. 10. Vật tư trang thiết bị y tế

	Mục tiêu cụ thể	**Giải pháp thực hiện**
Giai đoạn 2020 – 2022	Cung ứng các vật tư tiêu hao và hóa chất. Đáp ứng đầy đủ vật tư, hóa chất trong công tác khám chữa bệnh của bệnh viện	Dự trù mua sắm dựa vào năm trước, đảm bảo đủ số lượng, chất lượng. Tổ chức đấu thầu kịp thời, đảm bảo quá trình không bị gián đoạn.
	Mua sắm trang thiết bị y tế theo nhu cầu sử dụng điều trị của các khoa phòng	Phối hợp với các khoa phòng tìm hiểu và tham khảo các trang thiết bị cần mua sắm để tham mưu cho Ban giám đốc. Tổ chức đấu thầu mua sắm trang thiết bị y tế sau khi đã được phê duyệt.
	Trang thiết bị hiện có. Kiểm tra, bảo quản đảm bảo trang thiết bị luôn sử dụng tốt và	Giám sát, kiểm tra định kỳ hàng tuần các máy móc, trang thiết bị y tế. Nếu máy móc bị hư hỏng nhẹ, kiểm tra sửa chữa trong vòng 24 đến 48h.

	hiệu quả	Trường hợp hư hỏng nặng, xin ý kiến chỉ đạo của Ban giám đốc để có hướng xử lý kịp thời. Hợp đồng với công ty bảo trì định kỳ 3 tháng 1 lần.
	Củng cố lại các kho VTTH và hóa chất đáp ứng yêu cầu QLCL	Sơn chống ẩm mốc tất cả các kho. Đảm bảo thông thoáng, đủ ánh sáng, nhiệt độ để bảo quản VTTH và hóa chất. Sắp xếp gọn gàng, dễ thấy, dễ lấy. Đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy.
	Sử dụng CNTT trong cung cấp VTTH và hóa chất theo định mức	Dự trù hàng tháng của các khoa, phòng Dựa theo số lượng bệnh nhân thực tế. Cung cấp theo định mức đã được duyệt
	Đảm bảo kiểm định các trang thiết bị đầy đủ, đúng quy định.	Đảm bảo 100% các trang thiết bị bắt buộc phải kiểm định định kỳ đúng quy định.
Định hướng đến năm 2025	100% sử dụng CNTT trong cung cấp VTTH và hóa chất	Giảm số lượng VTTH đã dùng trên từng bệnh nhân.
	Tự tổ chức đấu thầu	Cử nhân viên đi đào tạo về công tác đấu thầu. Nghiên cứu luật và các văn bản trong đấu thầu.
	Đưa CNTT trong quản lý trang thiết bị y tế	Vị trí máy, lịch sử máy, người sử dụng, người bảo quản, lịch bảo trì, nhật ký sửa chữa. VTTH đi kèm

6. 11. Công tác xã hội và truyền thông giáo dục sức khỏe

	Mục tiêu cụ thể	**Giải pháp thực hiện**
Giai đoạn 2020 – 2022	Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác chăm sóc, điều trị toàn diện cho người	Hỗ trợ, tư vấn cho người bệnh về quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ của người bệnh, các chương trình, chính sách xã hội về bảo hiểm y tế, các trợ cấp xã hội trong khám chữa bệnh, chính sách an sinh xã

	bệnh, tăng sự hài lòng của người bệnh và người nhà người bệnh khi đến khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Da Liễu.	hội, các địa chỉ hỗ trợ tình thương, trung tâm bảo trợ xã hội…; Cung cấp thông tin, tư vấn cho người bệnh có chỉ định chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc xuất viện, hỗ trợ thủ tục xuất viện, và giới thiệu người bệnh đến các địa điểm hỗ trợ tại cộng đồng; Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cung cấp thông tin, hỗ trợ và hướng dẫn người bệnh: đăng ký khám bệnh trực tuyến, quét mã QR Code truy xuất thông tin,...
	Trợ giúp người bệnh và người nhà người bệnh, thầy thuốc và nhân viên y tế giải quyết các vấn đề về tâm lý, xã hội trong quá trình tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ khác tại bệnh viện	Cập nhật, phối hợp và tổ chức phổ biến các chính sách, pháp luật của nhà nước có liên quan đến công tác khám bệnh, chữa bệnh, hoạt động của Bệnh viện cho nhân viên y tế, người bệnh và người nhà người bệnh; Phối hợp các đoàn thể (Chi đoàn thanh niên, Công đoàn , Cựu chiến binh …), hướng dẫn các tổ chức tình nguyện viên có nhu cầu thực hiện, hỗ trợ về công tác xã hội của Bệnh viện.
	Giải quyết các mâu thuẫn, xung đột phát sinh giữa thầy thuốc, nhân viên y tế với người bệnh, người nhà người bệnh có liên quan đến bệnh tật và quá trình khám bệnh trong Bệnh viện	Phối hợp với cơ quan chính quyền, Ban Giám đốc, các Khoa/Phòng trong công tác giải quyết các mâu thuẫn, xung đột phát sinh giữa thầy thuốc, nhân viên y tế với người bệnh, người nhà người bệnh theo đúng pháp luật và quy định.
	Đẩy mạnh truyền	Đẩy mạnh truyền thông giới thiệu các dịch vụ, các

	thông các dịch vụ của Bệnh viện	kỹ thuật thẩm mỹ, phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ đang được triển khai tại BV Da Liễu TP.HCM thông qua báo/đài. Đẩy mạnh truyền thông để tất cả người dân biết đến Khoa Thẩm mỹ da và Đơn vị phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ của BV Cung cấp thông tin, kiến thức, giúp người dân có thêm các kiến thức về da liễu, thẩm mỹ Tạo sự quan tâm của cộng đồng qua đó tăng lượng khách hàng biết đến các dịch vụ, các hoạt động của Bệnh viện.
	Đẩy mạnh truyền thông du lịch thẩm mỹ	Phối hợp với khoa Thẩm mỹ da xây dựng các gói thẩm mỹ nhanh, gọn, không ảnh hưởng đến lịch trình của khách hàng.
	Xây dựng chương trình truyền thông cho các nhóm yếu thế	Tổ chức các chương trình truyền thông hướng đến cộng đồng LGBT. Xây dựng môi trường BV thân thiện với cộng đồng LGBT. Tiến tới thành lập phòng khám riêng cho cộng đồng LGBT
	Thực hiện nhiều chương trình truyền thông giáo dục sức khỏe	Thực hiện các video, talk show, livestream các chương trình truyền thông giáo dục sức khỏe phát trên các kênh truyền thông của BV
	Phát triển các kênh truyền thông của bệnh viện	Phát triển trang fanpage, website, kênh youtube của bệnh viện
	Đẩy mạnh truyền thông các dịch vụ của Bệnh viện	Đẩy mạnh truyền thông giới thiệu các dịch vụ, các kỹ thuật thẩm mỹ, phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ đang được triển khai tại BV Da Liễu TP.HCM thông qua báo/đài.

		Đẩy mạnh truyền thông để tất cả người dân biết đến Khoa Thẩm mỹ da và Đơn vị phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ của BV Cung cấp thông tin, kiến thức, giúp người dân có thêm các kiến thức về da liễu, thẩm mỹ Tạo sự quan tâm của cộng đồng qua đó tăng lượng khách hàng biết đến các dịch vụ, các hoạt động của Bệnh viện.
Định hướng đến năm 2025	Đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng hiệu quả công tác chăm sóc, điều trị toàn diện cho người bệnh, tăng sự hài lòng của người bệnh và người nhà người bệnh khi đến khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện Da Liễu	Đón tiếp, chỉ dẫn, cung cấp thông tin, giới thiệu về dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện cho người bệnh ngay từ khi người bệnh vào khoa Khám bệnh hoặc phòng khám bệnh; Hỗ trợ, tư vấn cho người bệnh về quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ của người bệnh, các chương trình, chính sách xã hội về bảo hiểm y tế, các trợ cấp xã hội trong khám chữa bệnh, chính sách an sinh xã hội, các địa chỉ hỗ trợ tình thương, trung tâm bảo trợ xã hội…; Cung cấp thông tin, tư vấn cho người bệnh có chỉ định chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc xuất viện, hỗ trợ thủ tục xuất viện, và giới thiệu người bệnh đến các địa điểm hỗ trợ tại cộng đồng; Đẩy mạnh công tác nghiên cứu đề tài cải tiến và áp dụng vào thực tế: vận dụng công nghệ thông tin điện tử, thiết bị thông minh vào công tác chuyên môn, nghiêm cứu tâm lý xã hội học người bệnh,...
	Trợ giúp người bệnh và người nhà người bệnh, thầy thuốc và nhân viên y tế giải quyết các vấn đề về	Cập nhật, phối hợp và tổ chức phổ biến các chính sách, pháp luật của nhà nước có liên quan đến công tác khám bệnh, chữa bệnh, hoạt động của Bệnh viện cho nhân viên y tế, người bệnh và người nhà người bệnh;

	tâm lý, xã hội trong quá trình tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ khác tại bệnh viện	Phối hợp các đoàn thể (Chi đoàn thanh niên, Công đoàn, Cựu chiến binh …), hướng dẫn các tổ chức tình nguyện viên có nhu cầu thực hiện, hỗ trợ về công tác xã hội của Bệnh viện. Đẩy mạnh công tác kết nối các nguồn lực bên trong và bên ngoài để trợ giúp người bệnh và người nhà người bệnh, thầy thuốc và nhân viên y tế giải quyết các vấn đề về tâm lý, xã hội trong quá trình tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ khác tại bệnh viện
	Giải quyết các mâu thuẫn, xung đột phát sinh giữa thầy thuốc, nhân viên y tế với người bệnh, người nhà người bệnh có liên quan đến bệnh tật và quá trình khám bệnh trong Bệnh viện	Phối hợp với cơ quan chính quyền, Ban Giám đốc, các Khoa/Phòng trong công tác giải quyết các mâu thuẫn, xung đột phát sinh giữa thầy thuốc, nhân viên y tế với người bệnh, người nhà người bệnh theo đúng pháp luật và quy định. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn, phát động phong trào thi đua,... để tập thể CB-CNV-NLĐ và người bệnh hiểu rõ quy định của pháp luật và quy định của cơ quan. Giảm tối đa xung đột cũng như giải quyết triệt để khi xung đột xảy ra.
	Phát triển truyền thông xứng tầm với bệnh viện chuyên khoa đầu ngành da liễu và thẩm mỹ	Tăng cường truyền thông báo/đài các dịch vụ kỹ thuật đang áp dụng tại BV nhằm tạo sự quan tâm của cộng đồng qua đó tăng lượng khách hàng biết đến các dịch vụ, các hoạt động của Bệnh viện. Xây dựng thương hiệu để BV Da Liễu TP HCM trở thành nơi ưu tiên lựa chọn hàng đầu của người dân khi làm đẹp Đẩy mạnh phát triển du lịch y tế trong và ngoài nước. Phối hợp với các công ty lữ hành giới thiệu các gói thẩm mỹ phù hợp với du khách. Phối hợp với các báo/đài xây dựng các chương trình

		truyền thông đại chúng. Đẩy mạnh truyền thông và xây dựng môi trường BV thân thiện để BV Da Liễu TP.HCM thành lựa chọn hàng đầu trong lĩnh vực làm đẹp cho cộng đồng LGBT Phối hợp với các công ty dược để tranh thủ hỗ trợ ngân sách truyền thông. Đẩy mạnh truyền thông nhằm làm cho BV Da Liễu trở thành mô hình điểm của Ngành Y tế về truyền thông giáo dục sức khỏe tại khu vực phía Nam.

6. 12. Tổ chức cán bộ

	Mục tiêu cụ thể	Giải pháp thực hiện
Giai đoạn 2020 – 2022	Tuyển dụng	Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng hàng năm trên cơ sở Đề án vị trí việc làm của bệnh viện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản về tuyển dụng của Chính phủ, Sở Nội vụ, Sở Y tế …
	Đào tạo bồi dưỡng: Đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn	Xây dựng Kế hoạch và Quy chế đào tạo – bồi dưỡng hàng năm và giai đoạn 1. Đào tạo dài hạn: - Cử 15% nhân viên y tế có chức danh Bác sĩ, Dược sĩ, Kỹ thuật Y học nâng cao trình độ Chuyên khoa 1, Thạc sĩ, Chuyên khoa 2, Tiến sĩ. - Cử 5% nhân viên chức danh Chuyên viên, kỹ sư… học sau đại học chuyên ngành. - Tiếp tục tạo điều kiện cho viên chức, người lao động có trình độ sơ cấp, trung cấp học lên Đại học. 2. Đào tạo ngắn hạn: - Cử viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn theo nhu cầu phát triển chuyên

		môn của bệnh viện (lĩnh vực chuyên sâu như da liễu nhi, bệnh da tâm thần, bệnh da người chuyển giới, dinh dưỡng trong da liễu, bệnh da lão khoa, chẩn đoán hình ảnh bệnh da, quang hoá trị liệu...), đào tạo về an toàn lao động, văn bản quy phạm pháp luật... - Các lớp đào tạo bồi dưỡng ngạch theo tiêu chuẩn chức danh. - Tham dự hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước theo nhu cầu của bệnh viện.
	Đào tạo bồi dưỡng: Đào tạo nâng cao năng lực quản lý	Cử cán bộ diện quy hoạch tham gia các lớp đào tạo về Trung cấp lý luận chính trị, Quản lý nhà nước, Quản lý bệnh viện, Quản lý cấp phòng, Quản lý điều dưỡng, Quản lý y tế dành cho lãnh đạo bệnh viện Các lớp học phải được cấp có thẩm quyền công nhận và cấp bằng tốt nghiệp sau thời gian đào tạo.
	Đào tạo bồi dưỡng: Nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học	Viên chức, người lao động tự đào tạo, bồi dưỡng trình độ tin học, ngoại ngữ (tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Pháp, ...) đáp ứng đủ tiêu chuẩn ngạch và chức danh nghề nghiệp. 10% Bác sĩ đạt chứng chỉ ngoại ngữ Khám chữa bệnh cho người nước ngoài.
	Đề án vị trí việc làm	Xây dựng Đề án vị trí việc làm của bệnh viện giai đoạn 2021-2023 theo Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập (sau khi được Sở Y tế tập huấn sẽ triển khai thực hiện).
	Thăng hạng chức	Đăng ký nhu cầu hàng năm trên cơ sở Đề án vị trí

	danh nghề nghiệp	việc làm của bệnh viện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Phổ biến đến các viên chức có đủ tiêu chuẩn và có nguyện vọng thi thăng hạng Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản về thăng hạng của cấp có thẩm quyền.
	Thực hiện và đảm bảo công tác an ninh trật tự nội bộ, công tác an ninh quốc phòng của bệnh viện	Thực hiện Quy chế phối hợp giữa CA quận 3 và bệnh viện về công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Thực hiện các kế hoạch về giải quyết ANTT trước cổng bệnh viện (cò mồi) của CA phường và của BV Thực hiện việc đảm bảo tình hình ANTT nội bộ như cử các nhân viên bảo vệ đi học các lớp về tăng cường nghiệp vụ bảo vệ, các lớp võ thuật …
Định hướng đến năm 2025	Tuyển dụng	Xây dựng Kế hoạch tuyển dụng hàng năm trên cơ sở Đề án vị trí việc làm của bệnh viện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Có chính sách đãi ngộ, trọng dụng đối với các chuyên khoa khó tuyển dụng nhằm thu hút nhân tài phục vụ lâu dài cho bệnh viện. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản về tuyển dụng của Chính phủ, Sở Nội vụ, Sở Y tế …
	Đào tạo bồi dưỡng: Đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn	Xây dựng Kế hoạch và Quy chế đào tạo – bồi dưỡng hàng năm và giai đoạn 1. Đào tạo dài hạn: - Cử 25% nhân viên y tế có chức danh Bác sĩ, Dược sĩ, Kỹ thuật Y học nâng cao trình độ Chuyên khoa 1, Thạc sĩ, Chuyên khoa 2, Tiến sĩ. - Cử 10% nhân viên chức danh Chuyên viên, kỹ sư… học sau đại học chuyên ngành. 2. Đào tạo ngắn hạn:

		- Cử viên chức, người lao động tham gia các lớp đào tạo ngắn hạn theo nhu cầu phát triển chuyên môn của bệnh viện, đào tạo về an toàn lao động, văn bản quy phạm pháp luật… - Các lớp đào tạo bồi dưỡng ngạch theo tiêu chuẩn chức danh. - Tham dự hội nghị, hội thảo trong và ngoài nước theo nhu cầu của bệnh viện.
	Đào tạo bồi dưỡng: Đào tạo nâng cao năng lực quản lý	Cử cán bộ diện quy hoạch tham gia các lớp đào tạo về Trung cấp lý luận chính trị, Quản lý nhà nước, Quản lý bệnh viện, Quản lý cấp phòng, Quản lý điều dưỡng, Quản lý y tế dành cho lãnh đạo bệnh viện.
	Đào tạo bồi dưỡng: Nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học	Viên chức, người lao động tự đào tạo, bồi dưỡng trình độ tin học, ngoại ngữ (tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Pháp,..) đáp ứng đủ tiêu chuẩn ngạch và chức danh nghề nghiệp.
	Quy hoạch – Bổ nhiệm	Xây dựng, kiện toàn Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trên cơ sở Đề án vị trí việc làm của bệnh viện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện việc xây dựng, rà soát, điều chỉnh, bổ sung nguồn hoạch của bv cho phù hợp với tình hình thực tế, làm căn cứ cho công tác bổ nhiệm. Có cơ chế phát hiện, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ có bản lĩnh, năng lực nổi trội và triển vọng để bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo, quản lý nhất là các cán bộ trẻ. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản về bổ nhiệm của Chính phủ, Sở Nội vụ, Sở Y tế …
	Đề án vị trí việc làm	Xây dựng Đề án vị trí việc làm của bệnh viện giai

		đoạn 2024 – 2026 theo văn bản mới về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, rà soát, cơ cấu lại đội ngũ viên chức các cấp (từ cấp lãnh đạo đến cấp không giữ chức vụ) gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả.
	Thăng hạng chức danh nghề nghiệp	Đăng ký nhu cầu hàng năm trên cơ sở Đề án vị trí việc làm của bệnh viện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Phổ biến đến các viên chức có đủ tiêu chuẩn và có nguyện vọng thi thăng hạng Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các văn bản về thăng hạng của cấp có thẩm quyền.
	Điều chỉnh, bổ sung về cơ cấu tổ chức hoạt động bệnh viện	Tiếp tục hoàn thiện, chuẩn hóa các quy định, quy chế, quy trình về công tác tổ chức cán bộ; xây dựng đội ngũ viên chức các cấp đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.
	Thực hiện và đảm bảo công tác an ninh trật tự nội bộ, công tác an ninh quốc phòng của bệnh viện:	Thực hiện Quy chế phối hợp giữa CA quận 3 và bệnh viện về công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Thực hiện các kế hoạch về giải quyết ANTT trước cổng bệnh viện (cò mồi) của CA phường và của BV Thực hiện việc đảm bảo tình hình ANTT nội bộ như cử các nhân viên bảo vệ đi học các lớp về tăng cường nghiệp vụ bảo vệ, các lớp võ thuật …

6. 13. Quản lý tài chính

	Mục tiêu cụ thể	Giải pháp thực hiện
Giai	Phòng	Sử dụng tủ cực tím khử khuẩn và đeo găng tay, sát khuẩn tay tại

đoạn 2020 – 2022	chống dịch bệnh	các quầy thu tiền Dự trù kinh phí, thực hiện mua sắm dự trữ đầy đủ trang thiết bị, vật tư
	Phát triển chuyên môn	Quản lý tốt các nguồn kinh phí và mua sắm trong bệnh viện: đúng quy định, đúng trình tự các cấp quản lý ở khoa/phòng đến BGĐ. Thường xuyên kiểm tra định kỳ và đột xuất các quỹ của bệnh viện. Quản lý tốt kinh phí: nhận, sử dụng, thu và trả lại vốn, lãi trong vốn kích cầu. Chú trọng quản lý tốt việc thực hiện luật thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp. Theo dõi và nhắc nhở làm đúng các qui định của BHYT trong kê đơn, hồ sơ bệnh án, khống chế không để vượt trần chi phí khám bệnh điện BHYT cả ngoại trú lẫn nội trú. Điều chỉnh, tổ chức sắp xếp lại các khâu nhân sự, cách quản lý nguồn thu – chi ngoài giờ cho phù hợp hơn. Đảm bảo cân bằng thu nhập cho các CBCNVC làm ngoài giờ. Lập quy trình làm cơ cấu giá xây dựng giá cho Đơn vị tạo hình thẩm mỹ và giá khoa Thẩm mỹ da, đồng thời rà soát lại các giá. Quản lý và cập nhật liên tục các bảng giá trên trang website, facebook, của Bệnh viện. Cải tiến quy trình phục vụ bệnh nhân tại các quầy thu tiền, chống ùn tắc, giảm thời gian chờ đợi của bệnh nhân. Triển khai in phiếu thu bằng máy in kim khổ nhỏ với tốc độ nhanh, tiết kiệm được chi phí giấy in và lưu trữ tiện gọn. Xây dựng đội ngũ chuyên gia có thể đảm nhiệm được công tác đấu thầu vật tư hóa chất và trang thiết bị y tế hàng năm cho bệnh viện; cử nhân viên tập huấn các lớp đấu thầu qua mạng. Thực hiện đúng quy trình, quy định của pháp luật trong chọn lựa, đấu thầu mua sắm trang thiết bị y tế, cung ứng, quản lý tài sản đồng thời đáp ứng đúng yêu cầu của các khoa phòng có liên quan; Chú ý phân công nhân viên, cán bộ phụ trách thực hiện

		đúng qui trình mua sắm, nhất là ở 3 phòng chức năng quan trọng: HCQT, TCKT, VT-TTB. Đầu tư vào công nghệ thông tin theo hướng đầu tư nâng cấp và bổ sung thêm hệ thống thiết bị tin học hiện có tại BVDL TPHCM; Tăng cường ứng dụng và khai thác công nghệ thông tin vào công tác quản lý, như: Trích xuất dữ liệu thống kê theo quy định của Bộ Y tế; Kết nối thông tin bệnh nhân xuất viện – kho hồ sơ; Kết nối dữ liệu nhập kho thuốc của khoa Dược với các khoa lâm sàng và Phòng TCKT. Triển khai sử dụng máy POS tại các quầy thuốc thanh toán nhanh tiện lợi cho bệnh nhân và sử dụng QR -CODE động tiết kiệm được phí thanh toán cho bệnh viện
Định hướng đến năm 2025	Phát triển chuyên môn	Phối hợp với khoa Dược tiếp tục hoàn thiện các thủ tục theo quy định về các chi phí vật tư y tế, thuốc tự bào chế làm cơ sở thanh toán với cơ quan BHXH để kịp thời thanh quyết toán viện phí BHYT, đảm bảo quyền lợi bệnh nhân Phối hợp với Phòng HCQT thực hiện kê khai nộp tiền thuế đất theo quy định đối với hoạt động sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê. Chuyển một số dịch vụ y tế sang thuê ngoài để tiết kiệm chi phí cũng như nâng cao chất lượng dịch vụ (dịch vụ thuê xe cứu thương, thuê xe đi công tác…) Triển khai thẻ thanh toán không dùng tiền mặt (sử dụng thẻ từ có thể kết nối được số tiền của người bệnh) Tham khảo mô hình thành công từ những bệnh viện khác. Ứng dụng công nghệ thông tin vào mọi mặt hoạt động của Bệnh viện. Nghiên cứu phát triển các dịch vụ mới đem lại nguồn thu tốt cho bệnh viện.

6. 14. Thi đua khen thưởng

Giai	Mục tiêu cụ thể	Giải pháp thực hiện

đoạn		
Giai đoạn 2020 - 2022	Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng về tổ chức và nội dung. Thực hiện tổ chức phát động phong trào ký cam kết thực hiện từ những ngày đầu năm; tất cả các hoạt động lớn của ngành, bệnh viện có tổ chức phát động thi đua đột xuất. Thực hiện đầy đủ và có hiệu quả tất cả các nội dung Nghị quyết của Đảng ủy và kế hoạch của Bệnh viện. Tập thể bệnh viện hàng năm đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc. Có 100% tập thể khoa phòng đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến hàng năm. Có trên 60% tập thể khoa phòng đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc hàng năm. Có trên 50 cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hàng năm. Tập thể bệnh viện đạt 01 cờ thi đua của Bộ Y tế. Có 100% tập thể khoa phòng có trên 90% đạt lao động tiên tiến và có cá nhân đạt danh	Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, quy tắc ứng xử, tích cực động viên, tạo điều kiện tốt nhất cho mọi người có điều kiện, cơ hội phát huy hết khả năng, trình độ của mình. Thường xuyên kiện toàn, bổ sung đầy đủ, kịp thời Hội đồng thi đua khen thưởng của bệnh viện, phát huy vai trò, trách nhiệm của các thành viên hội đồng. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, nhắc nhở, phát hiện và biểu dương khen thưởng kịp thời, tập thể cá nhân tiêu biểu, nhân rông gương điển hình để mọi người học tập; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Phát huy vai trò trách nhiệm gương mẫu của người đứng đầu, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trong việc chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội CCB trong việc Phối hợp triển khai thực hiện các phong trào.

	hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hàng năm Có trên 30% tập thể khoa phòng được tặng Bằng khen của UBND. TP hàng năm Có nhiều tập thể và cá nhân được nhận khen thưởng cấp thành phố và nhà nước. Không có cá nhân bị xử lý vi phạm kỷ luật.	
Định hướng đến năm 2025	Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng về tổ chức, hình thức và nội dung. Thực hiện tổ chức phát động phong trào ký cam kết thực hiện từ những ngày đầu năm; tất cả các hoạt động lớn của ngành, bệnh viện có tổ chức phát động thi đua đột xuất. Thực hiện thắng lợi tất cả các nội dung Nghị quyết của Đảng ủy nhiệm kỳ 2020 – 2025 và kế hoạch hàng năm của Bệnh viện. Tập thể bệnh viện hàng năm đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc. Tập thể bệnh viện đạt 01 cờ thi đua xuất sắc của Ủy ban nhân dân thành phố. Có 100% tập thể khoa phòng	Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật, quy tắc ứng xử, tích cực động viên, tạo điều kiện tốt nhất cho mọi người có điều kiện, cơ hội phát huy hết khả năng, trình độ của mình. Thường xuyên kiện toàn, bổ sung đầy đủ, kịp thời Hội đồng thi đua khen thưởng của bệnh viện, phát huy vai trò, trách nhiệm của các thành viên hội đồng. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, nhắc nhở, phát hiện và biểu dương khen thưởng kịp thời, tập thể cá nhân tiêu biểu, nhân rộng gương điển hình để mọi người học tập; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Phát huy vai trò trách nhiệm gương mẫu của người đứng đầu, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính trong việc chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội CCB trong việc Phối hợp triển khai thực hiện các phong trào.

	đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến hàng năm. Có trên 65% tập thể khoa phòng đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc hàng năm. Có trên 55 cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hàng năm. Có 100% tập thể khoa phòng có 95% đạt lao động tiên tiến và có 2 cá nhân trở lên đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hàng năm Có trên 35% tập thể khoa phòng được tặng Bằng khen của UBND. TP hàng năm Có nhiều tập thể và cá nhân được nhận khen thưởng cấp thành phố và nhà nước. Có trên 5 nhân viên Y tế được phong tặng danh hiệu Thầy thuốc Ưu tú. Không có cá nhân bị xử lý vi phạm kỷ luật.	

6. 15. Quản lý chất lượng bệnh viện

- Phòng quản lý chất lượng cùng tham gia để hướng dẫn cải tiến chất lượng cho 50% các khoa/phòng nhằm nâng cao hiệu quả công tác.
- Duy trì điểm kiểm tra bệnh viện trung bình là > 4.0

7. KINH PHÍ

Thực hiện theo quy chế chi tiêu nội bộ. Các nguồn kinh phí để thực hiện kế hoạch:

- Sự nghiệp- Dịch vụ
- Hoạt động phát triển sự nghiệp
- Tài trợ từ các công ty dược

8. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ kế hoạch phát triển tổng thể bệnh viện, các khoa/phòng trực thuộc xây dựng kế hoạch chi tiết theo nhiệm vụ được giao

Định kỳ hàng năm, các khoa/phòng báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện, những nhiệm vụ khả thi, những hoạt động chưa thực hiện được, khó khăn và đề xuất khắc phục cụ thể./.

Nơi nhận:
- *Sở Y tế: BGĐ, NVY, KHTC;*
- *BGĐ (4);*
- *Các khoa, phòng (20);*
- *Lưu VT, KHTH (TV).*

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN DA LIỄU

Nguyễn Trọng Hào